

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – THANH HÓA**

Bản án số: 48/2026/HS-ST
Ngày 29 - 05 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thư
2. Bà Trần Thị Tố Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Trà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1004/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 05 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Huy H**; Sinh ngày: 19/08/2002, tại **xã K, tỉnh Thanh Hóa**; Số căn cước công dân: 038202009159; Nơi cư trú: **Thôn L, xã K, tỉnh Thanh Hóa**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: **Vũ Hồng S** và bà: **Lê Thị H1**; Bị cáo có 01 con sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2026 đến ngày 03/03/2026, sau đó bị tạm giam từ ngày 03/03/2026 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa; Nhân thân: Ngày 16/09/2020 bị **công an huyện T**, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, ngày 20/09/2020 đã thực hiện nộp phạt đủ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/02/2026, **Công an xã K** làm việc với **Vũ Huy H** – là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện để tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, đồng thời kiểm tra ma túy trong cơ thể **H** theo quy định. Kết quả kiểm tra **Vũ Huy H** dương

tính với ma túy. Ngay sau đó, **H** đầu thú và khai nhận vào ngày 23/02/2026, **H** đang ở Hà Nội, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên **H** đã đến khu vực **S, thành phố Hà Nội** (không rõ địa chỉ cụ thể) gặp một người nam giới tự giới thiệu tên là “**D**” (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ) mua được 01 gói ma túy loại Heroine được bọc bằng giấy bạc với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, **H** mua 01 xi lanh của một hiệu thuốc bên đường (không xác định được địa chỉ), sau đó **H** bỏ ma túy, xi lanh vào túi quần rồi bắt xe khách về nhà tại **thôn L, xã K, tỉnh Thanh Hóa**.

Đến khoảng 18 giờ ngày 24/02/2026, tại nhà vệ sinh của gia đình, **H** lấy gói ma túy đổ vào trong xi lanh rồi dùng nước lọc hòa tan số ma túy trên thành dung dịch. Sau đó, **H** sử dụng bằng cách tự chích vào tay của mình. Sau khi sử dụng xong, **H** đã đốt hết xi lanh, vỏ giấy bọc ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1237/KL-KTHS ngày 01/3/2026 của **Phòng K Công an tỉnh T** xác định: tìm thấy chất ma túy, loại Morphine, codeine trong mẫu nước tiểu của **Vũ Huy H** niêm phong gửi giám định, **M** và codeine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy nhóm **O** (Thuốc phiện, Heroine...) trong cơ thể.

Cơ quan điều tra đã xác minh, thu thập các tài liệu liên quan đến việc **Vũ Huy H** là đối tượng cai nghiện tự nguyện theo Hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện số 01/HĐCNTN-CSCNMT2 ngày 15/4/2025 tại Cơ sở cai nghiện số 2 tỉnh Thanh Hóa. Sau khi hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện ngày 15/10/2025, **H** bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của **UBND xã K, tỉnh Thanh Hóa**, thời hạn từ ngày 16/10/2025 đến ngày 16/10/2026.

Đối với người nam giới tên “**D**” đã bán gói ma túy cho **H**, người này giới thiệu tên là “**D**”, ngoài ra **H** không xác định được nhân thân, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác định đối tượng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSKV7 ngày 24/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo **Vũ Huy H** về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo **Vũ Huy H** từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo rất hối hận về hành vi của mình đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **công an tỉnh T**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: **Vũ Huy H** là người đang bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của **UBND xã K**, tỉnh Thanh Hóa nhưng vẫn có nhu cầu tiếp tục sử dụng ma túy. Ngày 23/02/2026, **H** mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng của một người nam giới (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại **S, Hà Nội**, sau đó đem về nhà tại **thôn L, xã K, tỉnh Thanh Hóa**. Đến ngày 24/02/2026, tại nhà vệ sinh của gia đình, **H** đã dùng xi lanh, nước lọc hòa số ma túy mua được để sử dụng bằng cách tự chích vào tay của mình. Hành vi của **Vũ Huy H** đã phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người đúng tội đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của vụ án: Đây là vụ án sử dụng trái phép chất ma túy có tính chất ít nghiêm trọng. Tuy nhiên Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học tiếp tục có hành vi phạm tội do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm

tội không có tình tiết tăng nặng TNHS; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Đầu thú” quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Vũ Huy H** phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo **Vũ Huy H** 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 28/02/2026.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo **Vũ Huy H** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 7;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà

Trương Thị Hồng Xuân

Bùi Văn Hải

